**Câu 1: Trình bày nội dung Hội nghị thành lập Đảng?**

Trước sự ra đời của các tổ chức Cộng sản ở Việt Nam, Nguyễn Ái Quốc rời Xiêm về Trung Quốc triệu tập Hội nghị hợp nhất tại Hương Cảng.

Hội nghị diễn ra từ ngày 06/01/1930 đến ngày 07/02/1930. Tham dự hội nghị có 2 tổ chức cộng sản: Đông Dương Cộng sản Đảng và An Nam Cộng sản Đảng.

Nội dung hội nghị:

- Hai tổ chức trên đồng ý tán thành việc hợp nhất để thành lập ra Đảng Cộng sản Việt Nam

- Thông qua các văn kiện: Chánh cương vắn tắt, Sách lược vắn tắt, Chương trình tóm tắt và Điều lệ vắn tắt của Đảng do Nguyễn Ái Quốc soạn thảo.

- Hội nghị định ra kế hoạch thống nhất trong nước và giao quyền cho các đại biểu về nước thực hiện.

Ngày 24-02-1930, Đông Dương Cộng sản Liên Đoàn gia nhập vào Đảng Cộng Sản VN.

Sự kiện Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời thể hiện bước phát triển biện chứng quá trình hoạt động cách mạng Việt Nam – sự phát triển về chất từ Hội Việt Nam cách mạng thanh niên đến ba tổ chức cộng sản, đến Đảng Cộng sản Việt Nam trên nền tảng chủ nghĩa Mác- Lênin và quan điểm cách mạng Nguyễn Ái Quốc.

**Câu 2: Nội dung của Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng?**

- Phương hướng chiến lược của cách mạng Việt Nam là: “tư sản dân quyền cách mạng và thổ địa cách mạng để đi tới xã hội cộng sản”.

- Nhiệm vụ của cách mạng tư sản dân quyền và thổ địa cách mạng:

+ *Về chính trị*: đánh đổ đế quốc và phong kiến làm cho nước Việt Nam hoàn toàn độc lập, lập chính phủ công nông binh, tổ chức quân đội công nông.

+ *Về kinh tế*: thủ tiêu các quốc trái; tịch thu toàn bộ sản nghiệp lớn của bọn đế quốc; tịch thu toàn bộ ruộng đất của bọn đế quốc làm của công và chia cho dân cày nghèo

+ *Về văn hoá – xã hội*: dân chúng được tự do tổ chức, nam nữ bình quyền, phổ thông giao dục theo hướng công nông hoá.

- Về lực lượng cách mạng: Đảng chủ trương thu phục công nhân, nông dân và toàn thể các giai cấp, tầng lớp yêu nước.

- Về lãnh đạo cách mạng: giai cấp vô sản là lực lượng lãnh đạo Việt Nam. Đảng là đội tiên phong của giai cấp vô sản, phải thu phục cho được đại bộ phận giai cấp mình, phải làm cho giai cấp mình lãnh đạo được dân chúng, trong khi liên lạc với các giai cấp khác phải rất cẩn thận, không khi nào nhượng bộ một chút lợi ích gì của công nông mà đi vào con đường thoả hiệp.

- Về quan hệ của cách mạng Việt Nam với phong trào cách mạng thế giới: cách mạng Việt Nam là một bộ phận của cách mạng thế giới, phải thực hành liên lạc với các dân tộc bị áp bức và giai cấp vô sản thế giới, nhất là giai cấp vô sản Pháp.

**Câu 3: Làm rõ chủ trương của Đảng về phát động Tổng khởi nghĩa của Đảng năm 1945?**

Chiến tranh thế giới II kết thúc, thắng lợi thuộc về phe Đồng minh, phát xít Đức đầu hàng Đồng minh không điều kiện (9/5/1945), phát xít Nhật đi gần đến chỗ thất bại hoàn toàn, chính phủ thân Nhật Trần Trọng Kim hoang mang cực độ. Tình thế cách mạng trực tiếp xuất hiện.

Quân đội các nước đế quốc với danh nghĩa đồng minh chuẩn bị vào Đông Dương tước vũ khí quân Nhật. Vấn đề giành chính quyền được đặt ra như một cuộc chạy đua nước rút với quân Đồng minh.

-Ngày 13-8-1945, Hội nghị toàn quốc của Đảng Cộng sản Đông Dương họp tại Tân Trào quyết định tổng khởi nghĩa giành chính quyền trong cả nước từ tay phát xít Nhật, trước khi quân Đồng minh vào Đông Dương. Hội nghị cũng quyết định những vấn đề quan trọng về chính sách đối nội, đối ngoại sau khi giành chính quyền.

-Ngày 16-8-1945, Đại hội Quốc dân họp tại Tân Trào, tán thành quyết định tổng khởi nghĩa của Đảng Cộng sản Đông Dương, lập Uỷ ban dân tộc giải phóng do Hồ Chí Minh làm Chủ tịch. Ngay sau Đại hội Quốc dân, Hồ Chí Minh gửi thư kêu gọi đồng bào cả nước: “giờ quyết định vận mệnh dân tộc ta đã đến. Toàn quốc đồng bào hãy đứng lên đem sức ta mà tự giải phóng cho ta”.

- Dưới sự lãnh đạo của Đảng, từ ngày 14 đến 28-8 cuộc Tổng khởi nghĩa đã đi đến thành công trên cả nước, chính quyền về tay nhân dân.

- Ngày 30-8: vua Bảo Đại thoái vị và giao nộp ấn, kiếm, áo bào cho đại diện Chính phủ Lâm thời nước Việt Nam dân chủ cộng hoà.

- Ngày 2-9: tại quảng trường Ba Đình, Hồ Chí Minh thay mặt Chính phủ Lâm thời đọc Tuyên ngôn độc lập, tuyên bố với quốc dân đồng bào: Nước Việt Nam dân chủ cộng hòa ra đời.

**Câu 5: Trình bày những đặc trưng và phương hướng xây dựng chủ nghĩa xã hội của Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kì quá độ lên CNXH thông qua đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII (6/1991)?**

- Cương lĩnh nêu rõ xã hội xã hội chủ nghĩa mà nhân dân ta xây dựng là một xã hội có 6 đặc trưng cơ bản:

+ Do nhân dân lao động làm chủ.

+ Có một nền kinh tế phát triển cao dưa trên lực lượng sản xuất hiện đại và chế độ công hữu về các tư liệu sản xuất chủ yếu.

+ Có nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc.

+ Con người được giải phóng khỏi áp bức, bóc lột, bất công, làm theo năng lực, hưởng theo lao động, có cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc, có điều kiện phát triển toàn diện các nhân.

+ Các dân tộc trong nước bình đẳng, đoàn kết và giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

+ Có quan hệ hữu nghị và hợp tác với nhân dân tất cả các nước trên thế giới”.

- Cương lĩnh nêu ra 7 phương hướng lớn xây dựng CNXH là:

+ Xây dựng nhà nước xã hội chủ nghĩa.

+ Phát triển lực lượng sản xuất, công nghiệp hóa đất nước theo hướng hiện đại gắn liền với phát triển một nền nông nghiệp toàn diện là nhiệm vụ trung tâm.

+ Thiết lập từng bước quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa từ thấp đến cao với sự đa dạng về hình thức sở hữu.

+ Phát triển nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần theo định hướng xã hội chủ nghĩa, vận hành theo cơ chế thị trường có sự quản lí của nhà nước.

+ Tiến hành cách mạng xã hội chủ nghĩa trên lĩnh vực tư tưởng, văn hóa làm cho thế giới quan Mác- Lênin, tư tưởng, đạo đức Hồ Chí Minh giữ vị trí chủ đạo trong đời sống tinh thần xã hội.

+ Thực hiện chính sách đại đoàn kết dân tộc.

+ Thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

**Câu 7: Trình bày những đặc điểm nhà nước pháp quyền mà chúng ta đang thực hiện?**

+ Đó là nhà nước của dân, do dân và vì dân, tất cả quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân.

+ Quyền lực Nhà nước là thống nhất, có sự phân công rành mạch và phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan nhà nước trong thực hiện các quyền lực lập pháp, hành pháp và tư pháp.

+ Nhà nước tổ chức và hoạt động trên cơ sở hiến pháp, pháp luật và bảo đảm cho Hiến pháp và các đạo luật giữ vị trí tối thượng trong điều chỉnh các quan hệ thuộc tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội.

+ Nhà nước tôn trọng và bảo đảm quyền con người, quyền công dân; nâng cao trách nhiệm pháp lí giữa Nhà nước và công dân, thực hiện dân chủ, đồng thời tăng cường kỉ cương, kỉ luật

+ Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam do một đảng duy nhất lãnh đạo, có sự giám sát của nhân dân, sự phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và tổ chức thanh niên của mặt trận.

**Câu 9: Phân tích chủ trương chuyển hướng chỉ đạo chiến lược của Đảng những năm 1939-1941?**

Tháng 9-1939, chiến tranh thế giới thứ II bùng nổ, trong đó Pháp là nước tham chiến. Tháng 6-1940, Đức tấn công Pháp và Chính phủ Pháp đã đầu hàng. Ngày 22-6-1941, quân phát xít Đức tấn công Liên Xô.

Ở Đông Dương, thực dân Pháp thi hành chính sách thời chiến rất phản động. Lợi dụng sự thất thủ của Pháp ở Đông Dương, tháng 9-1940 Nhật Bản cho quân xâm lược Đông Dương, Pháp nhanh chóng đầu hàng và dâng Đông Dương cho Nhật. Chịu cảnh *“một cổ hai tròng”* đời sống của nhân dân Việt Nam lâm vào cảnh ngột ngạt về chính trị, bần cùng về kinh tế. Mâu thuẫn giữa dân tộc Việt Nam với Pháp, Nhật và tay sai phản động ngày càng trở nên gay gắt hơn bao giờ hết.

Trước tình hình đó, các Hội nghị Trung ương lần thứ 6 (11/1939), Hội nghị Trung ương lần thứ 7 (11/1940), Hội nghị Trung ương lần thứ 8 (5/1941) đã quyết định chuyển hướng chỉ đạo chiến lược như sau:

*- Một là,* đặt nhiệm vụ giải phóng dân tộc lên hàng đầu

Tạm gác khẩu hiệu “đánh đổ địa chủ, chia ruộng đất cho dân cày” thay bằng khẩu hiệu “tịch thu ruộng đất của đế quốc và Việt gian chia cho dân cày nghèo” chia lại ruộng đất cho công bằng, giảm tô, giảm tức.

*- Hai là,* giải quyết vấn đề dân tộc trong khuôn khổ từng nước Đông Dương

Ở Việt Nam, Trung ương Đảng quyết định thành lập Mặt trận Việt Nam độc lập đồng minh (Việt Minh) thu hút mọi người dân yêu nước không phân biệt thành phần, lứa tuổi đoàn kết bên nhau, đặng cứu Tổ quốc, cứu giống nòi

- *Ba là,* quyết định phải xúc tiến ngay công tác khởi nghĩa vũ trang, coi đây là nhiệm vụ trọng tâm của Đảng trong giai đoạn hiện tại. Để khởi nghĩa vũ trang đi đến thắng lợi cần phải phát triển lực lượng cách mạng, tiến hành xây dựng căn cứ địa cách mạng.

Hội nghị cũng chú trọng công tác đào tạo cán bộ, nâng cao năng lực tổ chức và lãnh đạo của Đảng, đẩy mạnh công tác vận động quần chúng.

Với tinh thần độc lập tự chủ, sáng tạo Ban Chấp hành Trung ương đã giải quyết mục tiêu số một của cách mạng là độc lập dân tộc và đề ra đường lối đúng đắn giương cao ngọn cờ giải phóng dân tộc đã dẫn đường cho nhân dân ta tiến lên giành thắng lợi trong sự nghiệp đánh Pháp đuổi Nhật, giành độc lập dân tộc và tự do cho nhân dân.

**Câu 10: Phân tích nội dung của Chính cương Đảng Lao động Việt Nam thông qua Đại hội II tháng 2/1951?**

- Tính chất xã hội Việt Nam: Dân chủ nhân dân, một phần thuộc địa, nửa phong kiến

- Đối tượng cách mạng Việt Nam có 2 đối tượng:

+ Đối tượng chính là chủ nghĩa đế quốc xâm lược, cụ thể lúc này là đế quốc Pháp và bọn can thiệp Mỹ.

+ Đối tượng phụ là phong kiến, cụ thể là phong kiến phản động.

- Nhiệm vụ cách mạng:

+ Đánh đuổi bọn đế quốc xâm lược, giành độc lập và thống nhất thật sự cho dân tộc.

+ Xóa bỏ những di tích phong kiến và nửa phong kiến, làm cho người cày có ruộng.

+ Phát triển chế độ dân chủ nhân dân gây cơ sở cho chủ nghĩa xã hội.

Ba nhiệm vụ đó khăng khít với nhau, song nhiệm vụ chính thức trước mắt là hoàn thành giải phóng dân tộc.

- Lực lượng của cách mạng gồm: Công nhân, nông dân, tiểu tư sản, tư sản dân tộc. Ngoài ra còn có những thân sĩ (địa chủ) yêu nước và tiến bộ. Những giai cấp, tầng lớp và phần tử đó hợp lại thành nhân dân, mà nền tảng là công nông, lao động trí óc.

- Đặc điểm và triển vọng cách mạng: cách mạng Việt Nam hiện nay là một cách mạng dân tộc, dân chủ, nhân dân. Cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân nhất định sẽ đưa Việt Nam tiến lên chủ nghĩa xã hội.

*-* Giai cấp lãnh đạo và mục tiêu của Đảng: “Người lãnh đạo cách mạng là giai cấp công nhân. Đảng Lao động Việt Nam là Đảng của giai cấp công nhân và của nhân dân lao động Việt Nam. Mục đích của Đảng là phát triển chế độ dân chủ nhân dân, tiến lên chế độ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam, để thực hiện tự do, hạnh phúc cho giai cấp công nhân, nhân dân lao động và tất cả các dân tộc đa số, thiểu số ở Việt Nam.

- Quan hệ quốc tế: Việt Nam đứng về phe hòa bình và dân chủ, phải tranh thủ sự giúp đỡ của các nước xã hội chủ nghĩa và nhân dân thế giới, của Trung Quốc, Liên Xô, thực hiện đoàn kết Việt-Trung-Xô và đoàn kết Việt-Miên-Lào.

**Câu 12: Phân tích đường lối kháng chiến chống Mỹ cứu nước trên phạm vi cả nước của Hội nghị Trung ương lần thứ 11 (3/1965), lần thứ 12 (12/1965)?**

Từ đầu năm 1965, để cứu vãn nguy cơ sụp đổ của chế độ Sài Gòn và sự phá sản của chiến lược "Chiến tranh đặc biệt", đế quốc Mỹ ào ạt đưa quân Mỹ và quân các nước chư hầu vào miền Nam, tiến hành cuộc "Chiến tranh cục bộ" với quy mô lớn; đồng thời dùng không quân, hải quân tiến hành cuộc chiến tranh phá hoại đối với miền Bắc. Trước tình hình đó, Đảng đã triệu tập Hội nghị Trung ương lần thứ 11 (tháng 3-1965) và lần thứ 12 (tháng 12 1965) để tập trung đánh giá tình hình và đề ra đường lối kháng chiến chống Mỹ, cứu nước trên cả nước:

+ Về nhận định tình hình và chủ trương chiến lược: Trung ương Đảng cho rằng cuộc "Chiến tranh cục bộ" mà Mỹ đang tiến hành ở miền Nam vẫn là một cuộc chiến tranh xâm lược thực dân mới, buộc phải thực thi trong thế thua, thế thất bại và bị động, cho nên nó chứa đựng đầy mâu thuẫn về chiến lược. Từ sự phân tích và nhận định đó, Trung ương Đảng quyết định phát động cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước trong toàn quốc, coi chống Mỹ cứu nước là nhiệm vụ thiêng liêng của cả dân tộc từ Nam chí Bắc.

+ Quyết tâm và mục tiêu chiến lược: Nêu cao khẩu hiệu "Quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược", "kiên quyết đánh bại cuộc chiến tranh xâm lược của đế quốc Mỹ trong bất kỳ tình huống nào, để bảo vệ miền Bắc, giải phóng miền Nam, hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân trong cả nước, tiến tới thực hiện hoà bình thống nhất nước nhà"

+ Phương châm chỉ đạo chiến lược: Tiếp tục và đẩy mạnh cuộc chiến tranh nhân dân chống chiến tranh phá hoại của Mỹ ở miền Bắc, thực hiện kháng chiến lâu dài, dựa vào sức mình là chính, càng đánh càng mạnh và cố gắng đến mức độ cao, tập trung lực lượng của cả hai miền để mở những cuộc tiến công lớn, tranh thủ thời cơ giành thắng lợi quyết định.

+ Tư tưởng chỉ đạo và phương châm đấu tranh ở miền Nam: Giữ vững và phát triển thế tiến công, kiên quyết tiến công và liên tục tiến công. "Tiếp tục kiên trì phương châm đấu tranh quân sự kết hợp với đấu tranh chính trị, triệt để vận dụng ba mũi giáp công", đánh địch trên cả ba vùng chiến lược.

+ Tư tưởng chỉ đạo đối với miền Bắc: Chuyển hướng xây dựng kinh tế, tiến hành cuộc chiến tranh nhân dân chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ để bảo vệ vững chắc miền Bắc xã hội chủ nghĩa, động viên sức người sức của ở mức cao nhất để chi viện cho cuộc chiến tranh giải phóng miền Nam.

+ Về mối quan hệ và nhiệm vụ cách mạng của hai miền: Trong cuộc chiến tranh chống Mỹ của nhân dân cả nước, miền Nam là tiền tuyến lớn, miền Bắc là hậu phương lớn. Khẩu hiệu chung của nhân dân cả nước lúc này là "Tất cả để đánh thắng giặc Mỹ xâm lược".

**Câu 13: Phân tích đường lối đổi mới toàn diện của Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI (12/1986)?**

Đại hội đã nhìn thẳng vào sự thật, , nghiêm túc kiểm điểm, chỉ rõ những sai lầm. Từ đó, rút ra **bốn bài học** quý báu:

+ *Một là,* trong toàn bộ hoạt động của mình, Đảng phải quán triệt tư tưởng “lấy dân làm gốc”.

+ *Hai là,* Đảng phải luôn luôn xuất phát từ thực tế, tôn trọng và hành động theo quy luật khách quan.

+ *Ba là*, phải biết kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại trong điều kiện mới.

+ *Bốn là*, chăm lo xây dựng Đảng ngang tầm với một đảng cầm quyền lãnh đạo nhân dân tiến hành cách mạng xã hội chủ nghĩa.

- **Nhiệm vụ** **bao trùm, mục tiêu tổng quát** trong những năm còn lại của chặng đường đầu tiên là:

* Sản xuất đủ tiêu dùng và có tích lũy, bước đầu tạo ra một cơ cấu kinh tế hợp lý, trong đó đặc biệt chú trọng ba chương trình kinh tế lớn là lương thực - thực phẩm, hàng tiêu dùng và hàng xuất khẩu, coi đó là sự cụ thể hóa nội dung công nghiệp hoá trong chặng đường đầu của thời kỳ quá độ.
* Thực hiện cải tạo xã hội chủ nghĩa thường xuyên với hình thức, bước đi thích hợp, làm cho quan hệ sản xuất phù hợp và lực lượng sản xuất phát triển.
* Đổi mới cơ chế quản lý kinh tế, giải quyết cho được những vấn đề cấp bách về phân phối, lưu thông.
* Xây dựng và tổ chức thực hiện một cách thiết thực, có hiệu quả các chính sách xã hội.
* Bảo đảm nhu cầu củng cố quốc phòng và an ninh.

- **5 phương hướng lớn** phát triển kinh tế là:

* Bố trí lại cơ cấu sản xuất, điều chỉnh cơ cấu đầu tư xây dựng và củng cố quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa.
* Sử dụng và cải tạo đúng đắn các thành phần kinh tế
* Đổi mới cơ chế quản lý kinh tế, phát huy mạnh mẽ động lực khoa học kỹ thuật.
* Mở rộng và nâng cao hiệu quả kinh tế đối ngoại.

**Câu 14: Phân tích nội dung Hội nghị Trung ương 5 khóa VIII (7/1998) về xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc?**

Hội nghị Trung ương 5 khóa VIII đã ban hành Nghị quyết số 03- NQ/TW ngày 17/6/1998 về xây dựng và phát triển nền văn hoá Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, với **5 quan điểm**:

+ Văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, vừa là mục tiêu vừa là động lực thúc đẩy sự phát triển kinh tế-xã hội. Xây dựng và phát triển kinh tế phải nhằm mục tiêu văn hóa, vì xã hội công bằng, văn minh, con người phát triển toàn diện.

+ Nền văn hóa mà chúng ta xây dựng là nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc.

+ Nền văn hóa Việt Nam là nền văn hóa thống nhất mà đa dạng trong cộng đồng các dân tộc Việt Nam. 54 dân tộc sống trên đất nước ta đều có những giá trị và sắc thái văn hóa riêng nhưng bổ sung cho nhau, làm phong phú nền văn hóa Việt Nam.

+ Xây dựng và phát triển văn hóa là sự nghiệp của toàn dân do Đảng lãnh đạo, trong đó đội ngũ trí thức giữ vai trò quan trọng.

+ Văn hóa là một mặt trận, xây dựng và phát triển văn hóa là một sự nghiệp cách mạng lâu dài, đòi hỏi phải có ý chí cách mạng và sự kiên trì, thận trọng. Kiên trì cuộc đấu tranh bài trừ thói hư tật xấu, nâng cao tính chiến đấu, chống mọi sự lợi dụng văn hóa để thực hiện “diễn biến hòa bình”.

- **Mười nhiệm vụ** cụ thể xây dựng và phát triển văn hóa là: Xây dựng con người Việt Nam; xây dựng môi trường văn hóa; phát triển sự nghiệp văn học-nghệ thuật; bảo tồn và phát huy các di sản văn hóa; phát triển sự nghiệp giáo dục-đào tạo và khoa học-công nghệ; phát triển đi đôi với quản lý tốt hệ thống thông tin đại chúng; bảo tồn, phát huy và phát triển văn hóa các dân tộc thiểu số; chính sách văn hóa đối với tôn giáo; củng cố, xây dựng và hoàn thiện thể chế văn hóa; mở rộng hợp tác quốc tế về văn hóa.

- Để thực hiện những nhiệm vụ trên, **4 giải pháp lớn** được Đảng đề ra là: Mở cuộc vận động giáo dục chủ nghĩa yêu nước gắn với thi đua yêu nước và phong trào “toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”; xây dựng, ban hành luật pháp và các chính sách văn hóa; tăng cường nguồn lực và phương tiện cho hoạt động văn hóa; nâng cao hiệu quả lãnh đạo của Đảng trên lĩnh vực văn hóa.